

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VẬT TƯ THIẾT BỊ HẢI PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VẬT TƯ THIẾT BỊ HẢI PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HAI PHAT EQUIPMENT IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109313829

3. Ngày thành lập: 19/08/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 14, Ngách 94/79, Phố Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
2.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
3.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
4.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
5.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
6.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
7.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
8.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
9.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
10.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
11.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
12.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
13.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
14.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
15.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
16.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
17.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
18.	Sản xuất máy luyện kim	2823

19.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
20.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng	2829
21.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
22.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
23.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
24.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
25.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn thiết bị, dụng cụ điện dùng trong sinh hoạt gia đình như: quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc...	4649
26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659(Chính)
28.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
29.	Cho thuê xe có động cơ (Loại trừ hoạt động nhà nước cấm)	7710
30.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển (Loại trừ hoạt động nhà nước cấm.)	7730
31.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Xuất nhập khẩu những mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 9.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 9.900

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN THANH PHƯƠNG	Ấp Ông Lang, Xã Cửa Dương, Huyện Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.475	2.475.000.000	25,000	022080000010	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	2.475	2.475.000.000	25,000		
2	NGUYỄN VĂN QUYẾT	Xóm Trần, Xã Xuân Tân, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.950	4.950.000.000	50,000	036092005417	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	4.950	4.950.000.000	50,000		

3	TẶNG TẤT HIỆU	Thôn Yên Hợp, Phường Yên Thọ, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.475	2.475.000.000	25,000	0220950013 89
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.475	2.475.000.000	25,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN QUYẾT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/08/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036092005417

Ngày cấp: 14/12/2017

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Trần, Xã Xuân Tân, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm Trần, Xã Xuân Tân, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội